

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT
TRIỂN DOANH
NGHIỆP VIỆT NAM

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM
DN: cn=, o=, ou=, email=, c=VN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP VIỆT
NAM, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM,
o=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM,
ou=, email=, c=VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.10.03 21:35:17+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.2.1

QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG

**Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2026**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/6/2020 ;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản pháp lý khác liên quan;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam.

Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được thực hiện như sau:

I. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: 01 thành viên

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị:

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

3. Điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

II. BẦU BAN KIỂM SOÁT

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát: 03 thành viên

2. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát:



Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 05 (năm) năm; các thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

3. Điều kiện trở thành thành viên Ban Kiểm soát:

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý của công ty;
- d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- đ. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
- e. Không thuộc các trường hợp sau:
 - Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
 - Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

III. QUYỀN ĐỀ CỬ LÀM THÀNH VIÊN HĐQT, BAN KIỂM SOÁT

1. Quyền đề cử làm thành viên Hội đồng quản trị:

- a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
- b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

2. Quyền đề cử làm thành viên Ban Kiểm soát:

CỔ ĐÔNG
TƯ
ĐOÀN
VI
NH

Nguyên tắc đề cử người vào Ban Kiểm soát được thực hiện tương tự quyền đề cử thành viên Hội đồng quản trị.

III. HỒ SƠ THAM GIA ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bao gồm: (i) Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị (theo mẫu). (ii) Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu). (iii) Bản sao có chứng thực CMND/CCCD hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn của ứng cử viên đáp ứng các điều kiện theo quy định. (iv) Ban cam kết của các ứng viên.

2. Nơi và thời gian nhận hồ sơ ứng cử, đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: (i) Nơi nhận hồ sơ ứng cử, đề cử: Hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên tại Điểm I và II Quy chế này phải được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có đảm bảo) về địa chỉ sau Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam, Tòa nhà văn phòng Việt Tiên Sơn, KDC phía Đông đường Yết Kiêu, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điện thoại: 0220.6296.583 (ii) Thời gian nhận hồ sơ ứng cử, đề cử: chậm nhất 17h00 ngày 08/04/2026. Các hồ sơ ứng cử, đề cử mà Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam nhận được sau thời gian trên đều không có giá trị.

V. NGUYÊN TẮC BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BAN KIỂM SOÁT

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia phiếu cho một số ứng cử viên:

a. Số lượng ứng cử viên được bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 là 01 (một) ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với ứng cử viên.

b. Số lượng ứng cử viên được bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 là 03 (ba) ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với ứng cử viên.

2. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Ví dụ về nguyên tắc bầu dồn phiếu cho 1 ứng viên:

- Cổ đông A sở hữu 1.000 (một nghìn) cổ phần có quyền biểu quyết sẽ có $1.000 \times 1 = 1.000$ phiếu để bầu các thành viên Hội đồng quản trị và $1.000 \times 3 = 3.000$ phiếu để bầu các thành viên Ban kiểm soát.

- Theo phương thức bầu dồn phiếu, cổ đông A có thể bầu theo một trong các trường hợp như sau với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá 1.000 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và 3.000 phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát:

+ Bầu đều số phiếu bầu cho tất cả thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát (mỗi ứng cử viên 1.000 phiếu); hoặc

+ Bầu số phiếu khác nhau cho mỗi ứng cử viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát (VD: Ứng cử viên X: 500 phiếu bầu; Ứng cử viên Y: 300 phiếu bầu; Ứng cử viên Z: 0 phiếu bầu...).

- Theo nguyên tắc trên, có thể một ứng cử viên có số phiếu bầu lớn hơn 100%.

3. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên và phải đạt trên 50% tổng số phiếu bầu cho từng ứng cử viên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông:

a. Trong trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần sở hữu đại diện hoặc đại diện sở hữu ngang nhau, Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu tiếp lần 2 và chỉ bầu tiếp trong số các ứng cử viên có tổng số phiếu bầu đạt được bằng nhau và số cổ phần đại diện hoặc sở hữu ngang nhau.

b. Nếu bầu cử không đủ số thành viên Hội đồng quản trị và/hoặc Ban kiểm soát thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc để khuyết thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

VI. THẺ THỨC BỎ PHIẾU BẦU CỬ:

1. Phiếu bầu ghi sẵn các phần (i) tên ứng cử viên, (ii) ô “Bầu đều” và (iii) cột “Số phiếu bầu” có phần ghi số phiếu bầu:

a. Cổ đông bầu dồn đều cho các ứng cử viên thì đánh dấu vào ô “Bầu đều”; hoặc

b. Cổ đông không bầu đều cho các ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu”. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó.

2. Tổ chức kiểm phiếu:

Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở thùng phiếu, Ban kiểm phiếu

phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu không được sử dụng. Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

- a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết chấp thuận;
- b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng ($\leq$) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
- c. Không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.

4. Phiếu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Phiếu ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách đề cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; hoặc
- b. Bầu vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của mình; hoặc
- c. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên; hoặc
- d. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu; hoặc
- e. Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.

VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ TRÚNG CỬ

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.
2. Kết quả ngày sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

VII. HIỆU LỰC

Quy chế ngày có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Đại hội cổ đông;
- CBTT theo quy định;
- Lưu VP.



Bùi Thùy Linh





CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

PHIẾU BẦU
Thành viên Hội đồng quản trị
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Mã số cổ đông:

Họ và tên Cổ đông:

Số cổ phần	Tổng số phiếu bầu = Số cổ phần có quyền biểu quyết x 1 thành viên HĐQT được bầu

(Số thành viên Hội đồng quản trị được bầu: 01 Thành viên)

TT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều tổng số phiếu cho ... ứng viên được chọn (đánh dấu x vào ứng viên được chọn) (*)	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên (viết số lượng cụ thể phiếu bầu cho ứng viên)
1			

(*) Cách này bắt buộc phải tích đủ (x) cho 1 ứng viên

**Ký xác nhận của cổ đông (hoặc
người đại diện theo ủy quyền)**



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

THẺ BẦU
Thành viên Ban Kiểm soát
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Mã số cổ đông:
Họ và tên Cổ đông:

Số cổ phần	Tổng số phiếu bầu = Số cổ phần có quyền biểu quyết x 3 thành viên Ban kiểm soát được bầu

(Số thành viên Ban kiểm soát được bầu: 03 Thành viên)

TT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Bầu dồn hết tổng số phiếu cho ... ứng viên được chọn (đánh dấu x vào ứng viên được chọn) (*)	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên (viết số lượng cụ thể phiếu bầu cho ứng viên)
1			
2			
3			

(*) Cách này bắt buộc phải tích đủ (x) cho 3 ứng viên

**Ký xác nhận của cổ đông (hoặc người
đại diện theo ủy quyền)**

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2026

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật có liên quan, Đoàn chủ tọa Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam xây dựng quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Công ty”)

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Toàn bộ cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam trong danh sách cổ đông chốt ngày 24/7/2026 và thành phần mời theo quy định.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội

1.1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có

liên quan và Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam (Điều lệ).

1.2. Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.

1.3. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền khi tham dự họp Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung được nêu tại khoản 2 Điều này.

1.4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử - trong đó có ghi Tên cổ đông, Mã số đăng ký tham dự, Số cổ phần có quyền biểu quyết sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

1.5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

1.6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

2.1. Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

2.2. Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền đến dự Đại hội xin vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau: (1) CMTND/CCCD/Hộ chiếu (*đối với cá nhân*)/Bản sao Giấy ĐKKD (*đối với tổ chức*); (2) Giấy ủy quyền (*trường hợp ủy quyền*); Giấy giới thiệu (*đối với tổ chức*).

- Giấy ủy quyền tham dự Đại hội được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền.

- Đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2.3. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch - Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tọa là Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng

cổ đông thường niên. Đoàn Chủ tịch gồm Chủ tọa và một số thành viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự;
- b) Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), Đoàn Chủ tịch (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;
- c) Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- d) Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội :

1. Ban Thư ký gồm 01 Trưởng Ban và một số ủy viên do Ban Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ tọa bao gồm: ghi chép Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Ban Chủ tọa.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách Cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam chỉ định, có các nghĩa vụ sau:

a) Kiểm tra tư cách Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và Giấy ĐKKD, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (nếu có);

b) Phát Thẻ Biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu cho các Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các Cổ đông tham dự họp Đại hội;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu:

1. Ban Kiểm phiếu gồm một Trưởng Ban và một số ủy viên không phải là các ứng viên vào thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát, do Ban chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Đối với việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội:

- Hướng dẫn Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông cách sử dụng Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết;

- Thu lại Phiếu biểu quyết sau khi kết thúc Đại hội;

- Báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội.

b) Đối với việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát:

- Thông báo, hướng dẫn Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát;

- Hướng dẫn Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền cách sử dụng Phiếu bầu cử;

- Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát;

- Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu bầu cử) trước Đại hội.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại chương trình Đại hội đồng cổ đông.

3. Trình tự tiến hành Đại hội được quy định chi tiết, cụ thể tại chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 11. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

1. Các Nghị quyết của Đại hội thông qua khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu trên 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

3. Việc biểu quyết miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức biểu quyết tại cuộc họp, theo đó mỗi cổ đông có 01 phiếu biểu quyết để biểu quyết, nếu quá $\frac{1}{2}$ số Cổ đông tham dự hoặc ủy quyền biểu quyết nhất trí tán thành thì Thành viên HĐQT, thành viên BKS sẽ được chấp thuận miễn nhiệm.

4. Các nội dung vấn đề khác được Đại hội thông qua theo quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.

5. Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành Đại hội đồng cổ đông: quyết định của Chủ tọa đại hội là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

Điều 12. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam phải được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của công ty.

CHƯƠNG IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 14. Một số quy định khác :

1. Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

2. Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tọa đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi có tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này bao gồm 5 chương, 15 điều, được Đoàn chủ tọa Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty diễn ra vào ngày 29 tháng 8 năm 2026 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Đại hội cổ đông;
- CBTT theo quy định;
- Lưu VP.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Bùi Thùy Linh

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2026

**NGUYÊN TẮC, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Đoàn Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam kính trình Đại hội thông qua nguyên tắc, thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

I. NGUYÊN TẮC BIỂU QUYẾT

- Đúng quy định của pháp luật và chính xác
- Các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội (*trừ việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được tiến hành bằng hình thức bầu dồn phiếu*). Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam.
- Thẻ biểu quyết (*in trên giấy màu xanh*) và Phiếu biểu quyết (*in trên giấy màu trắng*) được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông/ đại diện cổ đông sau khi cổ đông/ đại diện cổ đông hoàn thành thủ tục đăng ký dự họp. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết ghi rõ Họ tên cổ đông/ đại diện cổ đông, Mã số cổ đông và Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/ đại diện cổ đông đó.
- Mỗi cổ đông có số phiếu biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu do được ủy quyền.
- Phiếu biểu quyết chỉ có giá trị nếu phiếu đó hợp lệ theo quy định.
- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ % giữa tổng số cổ phần của các phiếu biểu quyết hợp lệ và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp.

II. CÁC THỨC BIỂU QUYẾT

1. Quy định chung

- Biểu quyết thông qua các Nội dung báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều



hành của Đoàn Chủ tọa Đại hội và chỉ sử dụng các Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.

- Cổ đông/ Đại diện cổ đông biểu quyết (đồng ý/ không đồng ý/ không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội, đồng thời đánh dấu “x” hoặc “✓” vào nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết (thông qua nội dung các Nghị quyết tại Đại hội) theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội;

- Các cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên trên Phiếu biểu quyết;

- Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ là:

+ Phiếu biểu quyết có tẩy xóa, cạo sửa, thay đổi nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới và hủy phiếu cũ) không xác định được nội dung biểu quyết. Khi có nội dung bổ sung, ghi đúng số thứ tự của nội dung cần biểu quyết, không viết thêm nội dung khác ngoại trừ các nội dung theo yêu cầu của Ban Tổ chức;

+ Phiếu biểu quyết không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành;

+ Phiếu biểu quyết chọn nhiều hơn một ý kiến đối với một vấn đề (trường hợp này xử lý bằng cách loại bỏ ý kiến của cổ đông đối với vấn đề được bỏ phiếu)

+ Phiếu biểu quyết không có chữ ký của Cổ đông/Đại diện cổ đông.

- Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành thu Phiếu biểu quyết của các cổ đông, thực hiện kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

2. Tổng hợp kết quả

- Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội đối với từng vấn đề biểu quyết.

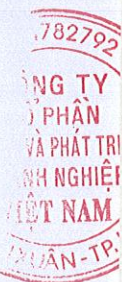
- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty

III. THÔNG QUA KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

1. Các Nghị quyết của Đại hội thông qua khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu trên 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;



d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

3. Việc biểu quyết miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức biểu quyết tại cuộc họp, theo đó mỗi cổ đông có 01 phiếu biểu quyết để biểu quyết, nếu quá $\frac{1}{2}$ số Cổ đông tham dự hoặc ủy quyền biểu quyết nhất trí tán thành thì Thành viên HĐQT, thành viên BKS sẽ được chấp thuận miễn nhiệm.

4. Các nội dung vấn đề khác được Đại hội thông qua theo quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.

5. Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành Đại hội đồng cổ đông: quyết định của Chủ tọa đại hội là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

IV. HIỆU LỰC

Nguyên tắc, Thể lệ biểu quyết và phát biểu có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam./.

Nơi nhân:

- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Đại hội cổ đông;
- CBTT theo quy định;
- Lưu VP.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA

Bùi Thùy Linh